

Số: 09/2020/QĐST-HNGĐ

Bảo Lạc, ngày 20 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 16/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa: Nguyên đơn anh Triệu Văn T, sinh ngày 28/4/1987; Địa chỉ: Xóm CP, xã KX, huyện BL, tỉnh Cao Bằng và bị đơn chị Nông Thị T, sinh ngày 08/8/1989; Địa chỉ: Xóm KR, xã KX, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Văn T và chị Nông Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Anh Triệu Văn T và chị Nông Thị T thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Anh Triệu Văn T và chị Nông Thị T thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là cháu Nông Triệu Thanh T, sinh ngày 19/6/2013 cho chị Nông Thị T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được phép cản trở.

* Về tài sản: Anh Triệu Văn T và chị Nông Thị T thống nhất thỏa thuận: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh Triệu Văn T và chị Nông Thị T phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Triệu Văn T và chị Nông Thị T thống nhất thỏa thuận: Anh Triệu Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Anh Triệu Văn T phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Anh Triệu Văn T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0002907 ngày 16/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Anh Triệu Văn T được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Bảo Lạc;
- Chi cục THADS;
- UBND xã KX;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Thị Thùy Ngân